

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch sửa chữa các công trình thủy lợi năm 2023,  
nguồn kinh hỗ trợ đất trồng lúa và bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT ngày 02/05/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 31/TTr-SNN ngày 21/02/2023.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch sửa chữa các công trình thủy lợi năm 2023, nguồn kinh hỗ trợ đất trồng lúa và bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi như sau:

1. Kế hoạch sửa chữa công trình thủy lợi sử dụng nguồn kinh phí đất trồng lúa năm 2023:

a) Danh mục khối lượng công việc thực hiện: sửa chữa 12 hạng mục công trình thủy lợi do Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn quản lý.

b) Phương thức nghiệm thu và thanh toán: theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và pháp luật về đấu thầu; thanh toán theo khối lượng thực tế được nghiệm thu.

c) Tổng dự toán kinh phí thực hiện: 9.000 triệu đồng (bằng chữ: Chín tỷ đồng chẵn).

d) Nguồn kinh phí thực hiện: nguồn kinh phí đất trồng lúa đã giao tại Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh.

đ) Thời gian thực hiện: năm 2023.

e) Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn.

*(Chi tiết Danh mục tại Phụ lục I kèm theo).*

2. Kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi năm 2023:

a) Loại tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi bảo trì: đập đất, tràn xả lũ, nhà trạm bơm, máy bơm thủy luân, đập dâng và hệ thống dẫn nước.

b) Danh mục khối lượng công việc thực hiện: sửa chữa định kỳ 30 hạng mục công trình thủy lợi do Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn quản lý.

c) Phương thức nghiệm thu và thanh toán: theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và pháp luật về đấu thầu; thanh toán theo khối lượng thực tế được nghiệm thu.

d) Tổng dự toán kinh phí thực hiện: 20.000 triệu đồng (*bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng chẵn*).

đ) Nguồn kinh phí thực hiện: kinh phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đã giao tại Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh.

e) Thời gian thực hiện: năm 2023.

g) Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn.

*(Chi tiết Danh mục tại Phụ lục II kèm theo).*

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban KT-NS, Ban DT (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, GTVT, TNMT;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lương Trọng Quỳnh**

**Phụ lục I: BIỂU KẾ HOẠCH SỬA CHỮA CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI  
SỬ DỤNG KINH PHÍ ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2023**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng		Hiệu quả tưới (ha)	Quy mô dự kiến	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)
		Xã/ Thị trấn	Huyện/ TP			
1	Sửa chữa, kiên cố mương đập dâng Bản Ngõa	Xã Xuất Lễ	Cao Lộc	25	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 950m	850
2	Sửa chữa, kiên cố mương Pò Xáy, hồ Tà Keo	Xã Sàn Viên	Lộc Bình	21	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 650m	650
3	Sửa chữa, kiên cố mương Nà Văm + Lũng Vài, hồ Tà Keo	Xã Sàn Viên	Lộc Bình	23	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 650m	650
4	Sửa chữa, kiên cố mương Bản Mục	Xã Thái Bình	Đình Lập	24	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 400m	350
5	Sửa chữa, kiên cố mương hệ thống trạm bơm Tân Mỹ	Xã Tân Mỹ	Văn Lãng	51	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 800m	800
6	Sửa chữa, kiên cố hệ thống mương hồ Khuôn Tùng	Xã Tri Phương	Tràng Định	113	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 900m	900
7	Sửa chữa, kiên cố mương hồ Vài Cà	Xã Gia Lộc	Chi Lăng	44	Sửa chữa, kiên cố cầu máng, mương cũ thành mương bê tông, chiều dài L = 900m	900
8	Sửa chữa, kiên cố mương hồ Cốc Lùng	Xã Hòa Thắng	Hữu Lũng	35	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 600m	600
9	Sửa chữa, kiên cố mương KC hồ Kai Hiển	Xã Tân Thành	Hữu Lũng	92	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 450m	900
10	Sửa chữa, kiên cố mương đập dâng Bùng Tằng	Xã Tri Lễ	Văn Quan	35,1	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 850m	850
11	Sửa chữa, kiên cố hệ thống mương đập Đông Lĩnh	Thị trấn Bình Gia	Bình Gia	40	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 600m	800
12	Sửa chữa, kiên cố mương Pá Deng	Xã Hưng Vũ	Bắc Sơn	50	Sửa chữa, kiên cố mương đất thành mương bê tông, chiều dài L = 600m	750
<b>Tổng cộng</b>				<b>553,1</b>		<b>9.000</b>

## Phụ lục II: DANH MỤC VÀ KẾ HOẠCH BẢO TRÌ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG THỦY LỢI NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng		Hiệu quả tưới (ha)	Quy mô dự kiến	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)
		Xã/ Thị trấn	Huyện/ TP			
1	Sửa chữa hệ thống công trình hồ Bó Diêm	Xã Hoàng Đồng	TP. Lạng Sơn	30	Sửa chữa, gia cố đập đất; sửa chữa mương xây cũ	700
2	Sửa chữa mương đập dâng Cốc Cỏ	Xã Hải Yến	Cao Lộc	20	Sửa chữa mương xây cũ, L = 700m	650
3	Sửa chữa mương hồ Khuổi Sần	Xã Hải Yến	Cao Lộc	25	Sửa chữa mương xây cũ, L = 700m	650
4	Sửa chữa mương hồ Bản Cườm	Xã Thạch Đạn	Cao Lộc	52	Sửa chữa mương xây cũ, L = 700m	650
5	Sửa chữa mương, cầu máng hồ Tà Keo	Xã Sần Viên	Lộc Bình	55	Sửa chữa hệ thống mương, cầu máng cũ, L = 600m	700
6	Sửa chữa mương trạm bơm điện Bản Bằng - Bản Quyến	Xã Tú Đoạn	Lộc Bình	68	Sửa chữa mương xây cũ, L=600m	650
7	Sửa chữa đập, mương Nà Khuát	Xã Yên Khoái	Lộc Bình	20	Sửa chữa đập dâng, mương xây cũ L= 700m	700
8	Sửa chữa hệ thống công trình hồ Khuổi Liều	Xã Kiên Mộc	Đình Lập	25	Sửa chữa hệ thống công trình đầu mối và mương dẫn	600
9	Sửa chữa mương đập Pác Sào	Xã Tân Thanh	Văn Lãng	40	Sửa chữa mương xây cũ bằng đường ống, L=700m	600
10	Sửa chữa hệ thống công trình đập Phai Châu	Xã Tân Thanh	Văn Lãng	40	Sửa chữa mương xây cũ, L=500m	550
11	Sửa chữa hệ thống công trình hồ Phai Chấu	Xã Hoàng Văn Thụ	Văn Lãng	44	Sửa chữa hệ thống công trình đầu mối và mương dẫn	600
12	Sửa chữa hệ thống thủy luân Na Sầm	Thị trấn Na Sầm	Văn Lãng	27.6	Sửa chữa hệ thống bơm thủy luân	1.000
13	Sửa chữa hệ thống mương hồ Khuổi Mặn	Xã Hùng Sơn	Tràng Định	78	Sửa chữa hệ thống mương KC và mương nhánh	650
14	Sửa chữa mương KC hồ Khuổi Nghìn	Xã Chi Lăng	Tràng Định	40	Sửa chữa mương KC và mương nhánh	700

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng		Hiệu quả tưới (ha)	Quy mô dự kiến	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)
		Xã/ Thị trấn	Huyện/ TP			
15	Sửa chữa đập dâng, mương Pác Chác	Xã Đại Đồng	Tràng Định	32	Sửa chữa đập dâng và mương xây cũ	650
16	Sửa chữa mương đập dâng Hòa Mục	Thị trấn Đồng Mỏ	Chi Lăng	102	Sửa chữa mương xây cũ, L=350m	700
17	Sửa chữa hệ thống công trình hồ Dọc Trang	Thị trấn Đồng Mỏ	Chi Lăng	20	Sửa chữa đầu mối, đường quản lý, mương dẫn	800
18	Sửa chữa mương hồ Chiến Thắng	Xã Đồng Tiến	Hữu Lũng	90	Sửa chữa mương xây cũ, L=500m	800
19	Sửa chữa mương trạm bơm Làng Bền	Xã Cai Kinh	Hữu Lũng	25	Sửa chữa mương xây cũ, L=600m	650
20	Sửa chữa hệ thống cầu máng, mương trạm bơm Sậy Hạ - Sậy Thượng	Xã Đồng Tân	Hữu Lũng	32	Sửa chữa cầu máng, mương xây cũ, L=700m	800
21	Sửa chữa mương đập dâng Lân Văn	Xã Quyết Thắng	Hữu Lũng	129	Sửa chữa mương xây cũ, L=200m	800
22	Sửa chữa hệ thống công trình hồ Suối Mơ	Xã Bình Phúc	Văn Quan	65.7	Sửa chữa hệ thống máy bơm điện, thiết bị, hệ thống dẫn nước	700
23	Sửa chữa hệ thống công trình thủy lợi Hồ Bản Năng	Xã Tân Đoàn	Văn Quan	88.7	Sửa chữa, gia cố ao thủy lợi, mương xây cũ	550
24	Sửa chữa hệ thống các trạm bơm điện Tu Đoàn 2 - Pác Cáp	Thị trấn Văn Quan - Xã Bình Phúc	Văn Quan	24	Sửa chữa nhà trạm, máy bơm điện, thiết bị, hệ thống dẫn nước	600
25	Sửa chữa mương KC hồ Phai Danh	Thị trấn Bình Gia	Bình Gia	101.2	Sửa chữa mương cũ, L=500m	700
26	Sửa chữa hệ thống công trình hồ Rọ Nậm	Thị trấn Bình Gia	Bình Gia	21	Sửa chữa hệ thống công trình đầu mối và mương dẫn	750
27	Sửa chữa hệ thống công trình hồ Thâm Chao	Xã Chiêu Vũ	Bắc Sơn	63.3	Sửa chữa hệ thống công trình đầu mối và mương dẫn	600
28	Sửa chữa hệ thống công trình đập Phai Muối	Xã Trán Yên	Bắc Sơn	60	Sửa chữa hệ thống đập dâng và mương dẫn	500
29	Sửa chữa hệ thống công trình hồ Thâm Thông	Xã Vũ Lăng	Bắc Sơn	70.2	Sửa chữa hệ thống đóng mở, cầu công tác và mương dẫn	300
30	Sửa chữa hệ thống công trình hồ Phai Thuổng	Xã Trán Yên	Bắc Sơn	87.3	Sửa chữa mương cũ, L=700m	700
<b>Tổng cộng</b>				<b>1.576,03</b>		<b>20.000</b>